Web 83

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ NỘI VỤ

Số: 783 /SNV-XDCQ
V/v triển khai thực hiện Nghị định số 54/2018/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 5 năm 2018

Kính gửi : Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 3336/UBND-TH ngày 27/4/2018 của Ủy ban nhân tỉnh về thực hiện Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính;

Sở Nội vụ đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về việc thực hiện nội dung lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính theo quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ;

(nội dung đăng tải tại mục thông báo trang thông tin điện tử Sở Nội vụ:http://www.sonoivu.daklak.gov.vn/);

Nhận được công văn này, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Như trên;
- Giám đốc;
- PGĐ (H' Yâo);
- Lưu: VT, XDCQ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH ĐẮK LẮK

H' Yâo Knul

Thành Suynh, ok ký T/mnh

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3336 /UBND-TH V/v triển khai thực hiện Nghị định số 54/2018/NĐ-CP	*Đắk Lắk, ngày 27 tháng 4 năm 2018*

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐẮK LẮK
ĐẾN Số: 4182
Ngày: 2/5/18
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nội vụ chủ trì, căn cứ các nội dung quy định tại Nghị định nêu trên (có photo văn bản kèm theo), chủ động triển khai thực hiện và báo cáo UBND tỉnh các nội dung vượt thẩm quyền.

Nhận được Công văn này, Sở Nội vụ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
  CT các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- Các Phòng: KT, HCTC (QC 45d);
- Lưu: VT, TH (Ph 6b).

TL.CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Thu An

CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 54/2018/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2018*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 3464
ĐẾN 23-04-2018
Chuyển:

NGHỊ ĐỊNH
Hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị định này hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại khoản 2 Điều 131 Luật tổ chức chính quyền địa phương.

2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có liên quan trực tiếp đến việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, cử tri được hiểu là Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có đăng ký thường trú tại đơn vị hành chính cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, đủ mười tám tuổi trở lên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự tính đến ngày cơ quan có thẩm quyền quyết định tổ chức việc lấy ý kiến cử tri.

Điều 3. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Tuyên truyền, đưa thông tin sai lệch về nội dung, ý nghĩa của việc lấy ý kiến cử tri.

2. Dùng thủ đoạn lừa gạt, mua chuộc, cưỡng ép, cản trở làm cho cử tri không thực hiện hoặc thực hiện việc lấy ý kiến cử tri trái với mong muốn của mình.

3. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả lấy ý kiến cử tri.

4. Lợi dụng việc lấy ý kiến cử tri để kích động, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân.

Chương II
DANH SÁCH CỬ TRI PHÁT PHIẾU LẤY Ý KIẾN

Điều 4. Nguyên tắc lập danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến

1. Mọi cử tri ở đơn vị hành chính cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát phiếu lấy ý kiến cử tri.

2. Mỗi cử tri chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình đăng ký thường trú.

3. Cử tri nếu là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đăng ký thường trú ghi tên vào danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến tại nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, nơi có cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Cử tri nếu ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đó lập đến trước thời điểm cơ quan có thẩm quyền quyết định việc tổ chức lấy ý kiến cử tri 24 giờ thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã xuất trình hộ chiếu có ghi quốc tịch Việt Nam tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đăng ký thường trú để được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát phiếu lấy ý kiến cử tri.

5. Cử tri thay đổi nơi cư trú đến đơn vị hành chính khác sau khi danh sách đã được niêm yết, cử tri đã có tên trong danh sách mà trước hoặc thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự hoặc tuyên án phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tước quyền công dân thì xóa tên ra khỏi danh sách cử tri.

6. Danh sách cử tri được niêm yết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bắt đầu niêm yết danh sách đến ngày tổ chức phát phiếu lấy ý kiến cử tri.

Điều 5. Thẩm quyền lập và niêm yết danh sách phát phiếu lấy ý kiến cử tri; khiếu nại và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến.

2. Khi kiểm tra danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức phát phiếu lấy ý kiến cử tri, công dân có quyền khiếu nại với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi lập danh sách cử tri. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại, Ủy ban nhân dân cấp xã phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

3. Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

4. Đối với đơn vị hành chính cấp huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm lập, niêm yết danh sách cử tri và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác của Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tại Điều 131 Luật tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.

Chương III
THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ VIỆC LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

Điều 6. Mục đích, nguyên tắc thông tin, tuyên truyền

1. Việc thông tin, tuyên truyền về lấy ý kiến cử tri nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, đúng đắn cho cử tri trong việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, để cử tri hiểu rõ ý nghĩa, nội dung của việc lấy ý kiến; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cử tri; động viên, khuyến khích cử tri tham gia tích cực khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức lấy ý kiến cử tri.

2. Việc thông tin, tuyên truyền về lấy ý kiến cử tri được tiến hành công khai, dân chủ, đúng pháp luật và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Điều 7. Nội dung thông tin, tuyên truyền

1. Sự cần thiết của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

2. Phương án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

3. Đối tượng, phạm vi tác động của vấn đề lấy ý kiến.

4. Thời gian tổ chức lấy ý kiến.

5. Quyền và nghĩa vụ của cử tri trong việc lấy ý kiến.

Điều 8. Hình thức thông tin, tuyên truyền

1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền về việc lấy ý kiến trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở ở địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Phổ biến tại hội nghị cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức và tại các cuộc họp thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, ... (sau đây gọi chung là thôn, tổ dân phố) trên địa bàn cấp xã.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong thông tin, tuyên truyền về việc lấy ý kiến cử tri

1. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm thực hiện thông tin, tuyên truyền về lấy ý kiến cử tri đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính ở địa phương.

2. Các cơ quan báo chí ở địa phương có trách nhiệm tuyên truyền về lấy ý kiến cử tri, thông tin về việc tổ chức lấy ý kiến cử tri theo quy định của pháp luật, sự chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp.

Chương IV
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

Điều 10. Mẫu phiếu lấy ý kiến cử tri

1. Phiếu lấy ý kiến cử tri đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính các cấp được sử dụng thống nhất trong phạm vi cả nước.

2. Phiếu lấy ý kiến cử tri phải rõ ràng, dễ hiểu, rõ nghĩa và bảo đảm đầy đủ các nội dung theo Mẫu Phiếu lấy ý kiến cử tri quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 11. Thời gian lấy ý kiến

1. Đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp tỉnh

a) Sau khi xây dựng Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, Bộ Nội vụ có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để tổ chức việc lấy ý kiến cử tri trên địa bàn cấp tỉnh;

b) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc lấy ý kiến cử tri trên địa bàn cấp huyện;

c) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp xã để chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố;

d) Trong thời gian tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân cấp xã hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này;

đ) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri, Ủy ban nhân cấp xã tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn gửi Hội đồng nhân dân cùng cấp và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri của Ủy ban nhân dân cấp dưới, Ủy ban nhân cấp tỉnh, cấp huyện tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn gửi cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.

2. Đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã

a) Sau khi xây dựng Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc lấy ý kiến cử tri trên địa bàn cấp huyện;

b) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp xã để chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố;

c) Trong thời gian tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân cấp xã tổ chức và hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này;

d) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri, Ủy ban nhân cấp xã tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn gửi Hội đồng nhân dân cùng cấp và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri của Ủy ban nhân dân cấp dưới, Ủy ban nhân cấp tỉnh, cấp huyện tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn gửi cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.

Điều 12. Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến

1. Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến bao gồm:

a) Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;

b) Bản tóm tắt đề án, bao gồm các nội dung: Phương án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; đánh giá tóm tắt tiêu chuẩn của đơn vị hành chính (nếu có) và các điều kiện của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; danh mục các văn bản chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước.

2. Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã (nếu có); niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt cộng đồng và được tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, tại các cuộc họp thôn, tổ dân phố trong thời gian tổ chức lấy ý kiến cử tri.

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của cử tri

1. Mọi cử tri có quyền và nghĩa vụ tham gia khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức lấy ý kiến cử tri.

2. Mỗi cử tri có quyền thể hiện ý kiến đồng ý hoặc không đồng ý vào Phiếu lấy ý kiến.

3. Cử tri phải tự mình viết và ký vào Phiếu lấy ý kiến, không được nhờ người khác viết thay, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Trường hợp cử tri không biết chữ hoặc không biết tiếng Việt, cử tri là người khuyết tật không tự đánh dấu và ký tên vào Phiếu lấy ý kiến cử tri thì được nhờ người trong gia đình hoặc người thân viết hộ.

Điều 14. Công khai kết quả lấy ý kiến cử tri trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ

1. Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri theo quy định tại điểm đ khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri Đề án đến Cổng thông tin điện tử Chính phủ để đăng tải.

2. Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử Chính phủ có trách nhiệm đăng tải Báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri.

Điều 15. Tiếp nhập, xử lý kiến nghị về kết quả lấy ý kiến cử tri

1. Khi phát hiện có sai sót về kết quả lấy ý kiến cử tri, công dân và tổ chức có quyền khiếu nại với Ủy ban nhân dân nơi lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại, Ủy ban nhân dân nơi đó phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

2. Trường hợp phát hiện sai sót về kết quả lấy ý kiến cử tri do quá trình tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri, Ủy ban nhân dân các cấp chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri gửi các cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.

3. Trường hợp phát hiện sai sót về kết quả lấy ý kiến cử tri do Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đăng tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản gửi Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đề nghị đính chính. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có trách nhiệm đính chính kết quả lấy ý kiến cử tri.

4. Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 16. Kinh phí tổ chức lấy ý kiến

Kinh phí tổ chức lấy ý kiến cử tri Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm giúp Chính phủ kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp trong việc lấy ý kiến cử tri đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính trong các trường hợp cụ thể.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2). XH 205

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục
MẪU PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỬ TRI
(Kèm theo Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ)

[1]**ỦY BAN NHÂN DÂN** **XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)** **…[2]…..**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Xã (phường, thị trấn).(2)., ngày.... tháng...năm ...(3)

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỬ TRI
Về việc thành lập (giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới) đơn vị hành chính …[4]…

Theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định số …./2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ, sau khi Đề án thành lập (giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới) đơn vị hành chính…(5). được xây dựng, đề nghị cử tri cho ý kiến về việc .....(4).....

(Địa chỉ hộ gia đình ……..……..……..……..)

STT	Họ và tên	Thành lập (giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới) ĐVHC[6]		Thành lập (giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới) ĐVHC…[6] (nếu có)		Thành lập (giải thể nhập, chia, điều chỉnh địa giới) ĐVHC…[6] (nếu có)		Ký tên
		Đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	
1	Nguyễn Văn…[7]							
2	Nguyễn Thị…[7]							

Ý kiến khác (nếu có):……..

Lưu ý:

1. Phiếu dùng cho các cử tri trong một hộ gia đình.

2. Nếu đồng ý thì đánh dấu "x" vào ô đồng ý, nếu không đồng ý thì đánh dấu "x" vào ô không đồng ý, nếu không đánh dấu hoặc đánh dấu vào cả 02 ô không đồng ý và đồng ý là phiếu không hợp lệ đối với cử tri đó.

3. Đề án .(5). và bản tóm tắt đề án đã được đăng tải trên cổng (trang) thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã./.

(1) Đóng dấu treo của Ủy ban nhân dân cấp xã;
(2) Tên của đơn vị hành chính cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri;
(3) Ghi ngày, tháng, năm phát hành phiếu lấy ý kiến;
(4) Nội dung lấy ý kiến (ví dụ: Điều chỉnh địa giới hành chính huyện… và thành lập thị trấn…);
(5) Tên đề án;
(6) Đơn vị hành chính được thành lập, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính có liên quan trực tiếp đến đơn vị hành chính cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri;
(7) Tên các cử tri trong cùng một hộ gia đình.